

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2025/QĐST - HNGĐ

T, ngày 11 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2025/DSST - HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn C, thị trấn V, huyện T, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: Chị Bồ Thị M, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Phố Đ, thị trấn V, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Văn D và chị Bồ Thị M.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn D và chị Bồ Thị M thuận tình ly hôn;
 - Về con chung: Anh Đỗ Văn D và chị Bồ Thị M đều xác định vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung; Công nợ; Công sức; Ruộng canh tác: Anh, chị đều khẳng định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết;

- Về án phí: Nguyên đơn anh Đỗ Văn D tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đồng án phí sơ thẩm dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng tại biên lai ký hiệu BLTU/24 số 0001144 ngày 16/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả lại anh D số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Thị trấn V (D cũ) *Giấy*
CNKH số 56 ngày 28/11/2023;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh N